| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MINH HOÁ**<br>TỈNH QUẢNG BÌNH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 124/2020/QĐST-HNGĐ | *Minh Hóa, ngày 16 tháng 12 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v xác định cha cho con

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Trương Quốc Hoàn
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Minh Toàn
Ông Đinh Đức Cảnh
***Thư ký phiên họp:*** Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên họp:*** Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 128/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc "Xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 766/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Đ Th Th Tr – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Ph Th S – sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

*Những người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

Bà Đ Th L

Địa chỉ: Thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

Anh Ph H Qu

Địa chỉ: Thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Đ Th Th Tr và anh Ph Th S quen biết và chung sống với nhau từ năm 2015, đến năm 2016 chị Tr mang thai và sinh được 01 cháu gái vào ngày 21 tháng 12 năm 2016. Do trong thời gian sinh con chị Tr và chồng cũ chưa ly hôn nên chị không làm thủ tục khai sinh cho con được. Chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh Ph Th S là cha của cháu gái do chị Tr sinh ra.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa nhận định:

[1] Chị Đ Th Th Tr và anh Ph Th S quen biết và chung sống với nhau từ năm 2015, đến năm 2016 chị Tr mang thai và sinh được 01 cháu gái vào ngày 21 tháng 12 năm 2016. Chị Tr khẳng định cháu gái do chị sinh ra là con của anh Ph Th S, do trong thời gian sinh con chị Tr và chồng cũ chưa ly hôn nên chị không đăng ký kết hôn với anh Sâm làm thủ tục khai sinh cho con được.

[2] Tại bản cam kết viết ngày 16/11/2020, bản tự khai ngày 02/12/2020 và tại phiên họp hôm nay anh Ph Th S cũng thừa nhận cháu gái do chị Đ Th Th Tr sinh vào ngày 21 tháng 12 năm 2016 là con chung của anh với chị Tr.

[3] Việc chị Đ Th Th Tr và anh Ph Th S chung sống và có con chung với nhau còn có bà Đ Th L và anh Ph H Qu là mẹ đẻ và anh trai của anh Ph Th S biết sự việc. Bà L và anh Qu xác nhận cháu gái do chị Tr sinh ngày 21 tháng 12 năm 2016 là con của anh Ph Th S.

[4] Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định chị Đ Th Th Tr và anh Ph Th S có 01 người con chung là 01 cháu gái sinh ngày 21 tháng 12 năm 2016. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị Đ Th Th Tr về việc xác định anh Ph Th S là cha đẻ của cháu gái do chị Đ Th Th Tr, sinh năm 1988, trú tại thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B sinh ra vào ngày 21 tháng 01 năm 2016, theo giấy chứng sinh số 85, quyển số 57 do Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa cấp ngày 21/12/2020.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 48, điểm d khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Xác định anh Ph Th S, sinh năm 1980 , trú tại thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B là cha đẻ của cháu gái do chị Đ Th Th Tr, sinh năm 1988, trú tại thôn T B, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B sinh ra vào ngày 21 tháng 01 năm 2016, theo giấy chứng sinh số 85, quyển số 57 do Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa cấp ngày 21/12/2020.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Vì yêu cầu xác định cha cho con thuộc trường hợp không phải chịu lệ phí nên chị Đ Th Th Tr và anh Ph Th S không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Người yêu cầu;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

( đã ký)

**Trương Quốc Hoàn**